

Phụ lục II
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA TRONG LĨNH VỰC
ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Quyết định số: 2321/QĐ-UBND ngày 25 /12/2024 của
Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH
NỘI BỘ THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (12 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	Cấp Giấy phép lái xe quốc tế	
2	Cấp lại Giấy phép lái xe	
3	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	
4	Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp sang giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	Thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”
5	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp sang giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	
6	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài sang giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	
7	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	
8	Công bố lại bến xe khách	
9	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	
10	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	
11	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	
12	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	

Phần II

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm Phục vụ hành chính công:	TTPVHCC
- Thủ tục hành chính:	TTHC
- Giấy phép lái xe:	GPLX
- Giao thông vận tải:	GTVT
- Trung tâm sát hạch:	TTSH
- Quản lý vận tải, phương tiện và người lái:	QLVTPTNL
- Quản lý kết cấu hạ tầng và An toàn giao thông:	QLKCHT&ATGT
- Công chức, viên chức Một cửa:	CCVCMC

1. Nhóm 03 TTHC, gồm:

1.1. Cấp Giấy phép lái xe quốc tế

1.2. Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp sang giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp (*Thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”*)

1.3. Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài sang giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ, ghi phiếu hẹn, nhập phần mềm quản lý GPLX. - Chuyển hồ sơ cho chuyên viên Phòng QLVTPTNL xử lý.	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ, xử lý hồ sơ trên phần mềm, trình lãnh đạo Sở ký GPLX	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	08 giờ
B3	Xem xét, ký chữ ký số lên GPLX, chuyển chuyên viên in GPLX	Lãnh đạo Sở	06 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B4	In GPLX, in danh sách người được cấp GPLX, Chuyển kết quả TTHC ra TTPVHCC.	Chuyên viên phòng QLVTPTNL	06 giờ
B5	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			24 giờ

2. Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp sang giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp (Thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”)

Tổng thời gian thực hiện: 2,5 ngày làm việc x 08 giờ = 20 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 2,5 ngày làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ, ghi phiếu hẹn, nhập phần mềm quản lý GPLX. - Chuyển hồ sơ cho chuyên viên Phòng QLVTPTNL xử lý.	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ, xử lý hồ sơ trên phần mềm, trình lãnh đạo Sở ký GPLX	Chuyên viên phòng QLVTPTNL	06 giờ
B3	Xem xét, ký chữ ký số lên GPLX, chuyển chuyên viên in GPLX	Lãnh đạo Sở	04 giờ
B4	In GPLX, in danh sách người được cấp GPLX, Chuyển kết quả TTHC ra TTPVHCC.	Chuyên viên phòng QLVTPTNL	06 giờ
B5	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			20 giờ

3. Đổi Giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp

3.1. Trường hợp đổi trực tiếp: Tổng thời gian thực hiện TTHC: 04 ngày làm việc x 08 giờ = 32 giờ (*Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc*)

3.2. Trường hợp đổi trực tuyến: Tổng thời gian thực hiện TTHC: 3,5 ngày làm việc x 08 giờ = 28 giờ (*Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 1,5 ngày làm việc*)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trực tiếp	Trực tuyến
B1	- Tiếp nhận hồ sơ, ghi phiếu hẹn, nhập phần mềm quản lý GPLX. - Chuyển hồ sơ cho chuyên viên Phòng QLVTPTNL xử lý.	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ	04 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ, xử lý hồ sơ trên phần mềm, trình lãnh đạo Sở ký GPLX	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	12 giờ	12 giờ
B3	Xem xét, ký chữ ký số lên GPLX, chuyển chuyên viên in GPLX	Lãnh đạo Sở	08 giờ	04 giờ
B4	In GPLX, in danh sách người được cấp GPLX, Chuyển kết quả TTHC ra TTPVHCC.	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	08 giờ	08 giờ
B5	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian thực hiện			32 giờ	28 giờ

4. Cấp lại Giấy phép lái xe

4.1. Trường hợp cấp lại GPLX bị mất, còn thời hạn sử dụng:

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 04 ngày làm việc x 8 giờ = 32 giờ (*Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc*)

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ, ghi phiếu hẹn, nhập phần mềm quản lý GPLX. - Chuyển hồ sơ cho chuyên viên Phòng QLVTPTNL xử lý.	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B2	Nộp đủ hồ sơ, chụp ảnh và nộp lệ phí theo quy định, nếu không phát hiện giấy phép lái xe đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch, thì được cấp lại giấy phép lái xe	Sở GTVT	Không tính thời gian giải quyết TTHC
B3	Thẩm định hồ sơ, xử lý hồ sơ trên phần mềm, trình lãnh đạo Sở ký GPLX	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	12 giờ
B4	Xem xét, ký chữ ký số lên GPLX, chuyển chuyên viên in GPLX	Lãnh đạo Sở	08 giờ
B5	In GPLX, in danh sách người được cấp GPLX, Chuyển kết quả TTHC ra TTPVHCC.	Chuyên viên phòng QLVTPTNL	08 giờ
B6	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			32 giờ

4.2. Trường hợp cấp lại GPLX quá thời hạn sử dụng; Giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng **từ ngày hạn ghi trên GPLX** trở lên:

Tổng thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc x 8 giờ = 56 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 10 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ, ghi phiếu hẹn, nhập phần mềm quản lý GPLX. - Chuyển hồ sơ cho chuyên viên Phòng QLVTPTNL xử lý.	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ, đăng ký cho cá nhân tham gia kỳ sát hạch cấp giấy phép lái xe theo kế hoạch sát hạch của Sở	Chuyên viên phòng QLVTPTNL được phân công phụ trách; cá nhân đăng ký sát hạch	Cá nhân tham gia kỳ sát hạch, đóng lệ phí cho đến khi đạt kết quả sát hạch.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
			Không tính vào thời gian giải quyết TTHC
B3	Xử lý hồ sơ trên phần mềm khi kết thúc kỳ sát hạch, trình lãnh đạo Sở ký GPLX trên phần mềm	Chuyên viên phòng QLVTPTNL	32 giờ
B3	Xem xét, ký chữ ký số lên GPLX, chuyển chuyên viên in GPLX	Lãnh đạo Sở	08 giờ
B4	In GPLX, in danh sách người được cấp GPLX, Chuyển kết quả TTHC ra TTPVHCC.	Chuyên viên phòng QLVTPTNL	12 giờ
B5	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			56 giờ

5. Công bố đưa bến xe khách vào khai thác

Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc x 8 giờ = 80 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 15 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 05 ngày làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho chuyên viên Phòng QLVTPTNL xử lý.	CCVCMC của Sở tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Xem xét hồ sơ, chuẩn bị kiểm tra	Phòng QLVTPTNL	40 giờ
B3	Tổ chức kiểm tra	Phòng QLVTPTNL	08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B4	Trường hợp bến xe khách không đáp ứng đúng các quy định kỹ thuật theo Quy chuẩn: Ghi rõ các tiêu chí không đạt yêu cầu trong biên bản kiểm tra. Xây dựng văn bản thông báo cho đơn vị khai thác bến xe khách trình lãnh đạo phòng QLVTPTNL xét duyệt.	CV Phòng QLVTPTNL,	16 giờ
	Trường hợp bến xe khách đáp ứng đúng các quy định kỹ thuật theo Quy chuẩn: Dự thảo quyết định công bố trình lãnh đạo phòng QLVTPTNL xét duyệt.		
B5	Lãnh đạo phòng kiểm tra lại các thông tin trên văn bản thông báo hoặc trên Dự thảo quyết định công bố nếu còn sai sót yêu cầu CV chỉnh lý lại, nếu đúng, đủ theo quy định trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	08 giờ
B5	Xem xét phê duyệt văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở GTVT	04 giờ
B7	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho CCVCMC tại TTPVHCC	Văn thư	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết TTHC; Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian			80 giờ

6. Công bố lại bến xe khách

Tổng thời gian thực hiện: 08 ngày làm việc x 8 giờ = 64 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho chuyên viên Phòng QLVTPTNL xử lý.	CCVCMC tại TTPVHCC	02 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B2	Xem xét hồ sơ, chuẩn bị kiểm tra	Phòng QLVTPTNL	28 giờ
B3	Tổ chức kiểm tra	Phòng QLVTPTNL	08 giờ
B4	Trường hợp bến xe khách không đáp ứng đúng các quy định kỹ thuật theo Quy chuẩn: Ghi rõ các tiêu chí không đạt yêu cầu trong biên bản kiểm tra. Xây dựng văn bản thông báo cho đơn vị khai thác bến xe khách trình lãnh đạo phòng QLVTPTNL xét duyệt.	CV Phòng QLVTPTNL	16 giờ
	Trường hợp bến xe khách đáp ứng đúng các quy định kỹ thuật theo Quy chuẩn: Dự thảo quyết định công bố trình lãnh đạo phòng QLVTPTNL xét duyệt.		
B5	Lãnh đạo phòng kiểm tra lại các thông tin trên văn bản thông báo hoặc trên Dự thảo quyết định công bố nếu còn sai sót yêu cầu CV chỉnh lý lại, nếu đúng, đủ theo quy định trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	04 giờ
B6	Xem xét phê duyệt văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở GTVT	04 giờ
B7	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho CCVCMC tại TTPVHCC	Văn thư	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân; Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian			64 giờ

7. Cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 01 ngày làm việc x 08 giờ = 8 giờ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả khi đầy đủ hồ sơ. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLKCHT&ATGT	CCVCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLKCHT&ATGT	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ. Xây dựng dự thảo văn bản kết quả giải quyết.	Chuyên viên Phòng QLKCHT&ATGT	03 giờ
B4	- Xem xét hồ sơ của chuyên viên trình. - Trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLKCHT&ATGT	01 giờ
B5	Xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Sở	01 giờ
B6	Vào sổ văn bản, đóng dấu	Văn thư Sở	01 giờ
B7	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			08 giờ

8. Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc x 08 giờ = 56 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả khi đầy đủ thành phần hồ sơ. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLKCHT&ATGT	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLKCHT&ATGT	04 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B3	Thẩm định hồ sơ. Xây dựng dự thảo văn bản kết quả giải quyết.	Chuyên viên Phòng QLKCHT&ATGT	24 giờ
B4	- Xem xét hồ sơ của chuyên viên trình. - Trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLKCHT&ATGT	08 giờ
B5	Xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Sở	08 giờ
B6	Vào sổ văn bản, đóng dấu	Văn thư Sở	04 giờ
B7	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ
Tổng thời gian thực hiện			56 giờ

9. Nhóm 02 TTHC, gồm:

9.1. Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác

9.2. Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 07 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLKCHT&ATGT	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLKCHT&ATGT	04 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ. Xây dựng dự thảo văn bản kết quả giải quyết.	Chuyên viên Phòng QLKCHT&ATGT	16 giờ
B4	- Xem xét hồ sơ của chuyên viên trình. - Trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLKCHT&ATGT	08 giờ
B5	Xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Sở	04 giờ
B6	Vào sổ văn bản, đóng dấu	Văn thư Sở	04 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B7	<ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi 	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			40 giờ